

Số: 164/2024/QĐCNTTLH

Ninh Kiều, ngày 05 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, Điều 33, Điều 34 và Điều 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của bà **Bùi Mỹ L** và ông **Khuru Sáng L1**;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn yêu cầu đề ngày 08 tháng 7 năm 2024 về việc yêu cầu ly hôn của bà **Bùi Mỹ L** và ông **Khuru Sáng L1**;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 21 tháng 8 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ Bà **Bùi Mỹ L**, sinh năm 1968. Địa chỉ: **Số H đường C, phường C, quận N, thành phố Cần Thơ.**

+ Ông **Khuru Sáng L1**, sinh năm 1964. Địa chỉ: **Số H đường C, phường C, quận N, thành phố Cần Thơ.**

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 21 tháng 8 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 21 tháng 8 năm 2024, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà **Bùi Mỹ L** và ông **Khuru Sáng L1** thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 02 con chung tên **Khuru K** (nam), sinh ngày 11-11-1988 và

Khru G (nữ), sinh ngày 14-12-1996, con chung đã trưởng thành nên không đặt ra xem xét.

- Về tài sản chung, nợ chung: Bà **L**, ông **L1** xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét, nếu sau này phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ kiện khác.

- Về lệ phí: Các bên không phải chịu theo quy định của pháp luật.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND Q.Ninh Kiều;
- Chi cục THADS Q. Ninh Kiều;
- UBND TT. Cầu Kè, H. Cầu Kè;
- Lưu Tòa án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Kim Phượng